

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1595/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bạch Y**.

Sinh năm: 1964; CCCD số: 080164013255;

Địa chỉ: Ấp Long Thạnh, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(nay là xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh).

- Bị đơn: Bà **Đặng Thị Kim M**.

Sinh năm: 1961; CCCD số: 079161029801;

Địa chỉ: C ấp C, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã H, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đặng Thị Kim M có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bạch Y số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), mỗi tháng trả 1.000.000 đồng

(Một triệu đồng) cho đến khi dứt nợ, thời gian bắt đầu thực hiện là ngày 23/02/2026.

Các đương sự có quyền thỏa thuận địa điểm thực hiện việc giao nhận tiền hoặc thực hiện việc giao nhận tiền tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Bạch Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Đặng Thị Kim M chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Nguyễn Thị Bạch Y và bà Đặng Thị Kim M thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí do là người cao tuổi và có Đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV 10 - TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu